

Bản án số: 414/2018/HS-ST

Ngày 26/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Ninh;

Ông Lê Đức Thọ;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái;

Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hải Yến - Kiểm sát viên;

Ngày 26/10/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 364/2018/TLST-HS ngày 27/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 409/2018/QĐXXST-HS ngày 27/9/2018 đối với bị cáo:

+ Bé Doanh Duy T, sinh ngày 19/4/1993;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 35, phường Quang Trung, TP Thái Nguyên;

Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Doanh Thiêm Đ (đã chết) và bà Bé Thị L, sinh năm 1973 (hiện đang cư trú tại: Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh);

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

- Tại bản án số 355/2011/HSST ngày 26/9/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù giam về tội : **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**;

- Tại bản án số 446/2011/HSST ngày 13/12/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù giam về tội: **“Trộm cắp tài sản”**.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 355/2011/HSST ngày 26/9/2011, buộc phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 tháng tù giam. Ra trại ngày 06/10/2012;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2018 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

+ **Bị hại:** Anh **Phạm Công T**, sinh năm 1998;

Nơi ĐKHKTT: Xóm Tân Sơn, xã Đào Xá, huyện Phú Bình, Thái Nguyên;

Nơi ở: Tổ 28, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (có mặt);

+ **Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1994;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 17, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (có mặt);

2. Anh **Ma Khắc D**, sinh năm 1992;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 18, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (có mặt);

3. Anh **Tô Đình H**, sinh năm 1992;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 23, phường Quán Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17/5/2018 anh Nguyễn Văn B rủ nhóm bạn là Phạm Công T, Ma Khắc D và Tô Đình H cùng đến nơi ở của Bế Doanh Duy T, tại tổ 35, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên để đòi nợ (T xác định còn nợ anh B 5.000.000đ trước đó). Khi đi, anh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, BKS: 20B - 955.22 chở anh T ngồi phía sau; Anh D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RS; anh B đi bộ phía sau. Khi đến khu vực nhà T, anh H và Anh D để xe ở đường dân sinh - phía trước cổng nhà T, anh B và anh H đứng tại chỗ để xe máy, anh T và Anh D đi vào nhà T và đứng trước cửa chính dùng tay đập vỡ vào cửa, đồng thời Anh D gọi T. T ở trong nhà hỏi “*ai đấy*”, Anh D nói “*Tao D chỗ B, ra tao bảo*”, lúc này T bức tức cho rằng trước tết Nguyên Đán năm 2018, những người đến nhà T đòi nợ cho anh B đã có hành vi đập phá cửa của nhà T., vì vậy T đã lấy từ trong gầm giường 01 con dao dài 114 cm (lưỡi dao bằng kim loại dài 74 cm; chuôi dao bằng gỗ dài 40 cm; tối màu; mũi dao nhọn; có 01 lưỡi sắc; bản rộng 4,5 cm), với mục đích dùng dao này chém những người đến đòi nợ cho anh B để không dám đến nhà T đòi nợ nữa. Khi thấy T cầm dao đi từ trong nhà ra, Anh D và anh T bỏ đi ra cổng, Anh D điều khiển xe mô tô HONDA Wave RS chở anh B bỏ chạy về hướng

Trường cấp II, Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, anh H chạy bộ phía sau Anh D và anh B, anh T ngồi lên xe mô tô HONDA SH định điều khiển xe bỏ chạy nhưng không nổ được máy (vì anh H cầm chìa khóa xe), T chạy đuổi theo anh T, khi cách khoảng 01 mét thì T dùng 02 tay cầm dao đâm vào người anh T, anh T né người tránh và nhảy ra khỏi xe mô tô, xe mô tô bị đổ xuống đường (phía bên phải), lưỡi dao sượt qua khuỷu tay trái của anh T, anh T bỏ chạy được khoảng 01- 02 bước thì bị T dùng 02 tay cầm dao vung lên phía trên qua đầu Thái rồi chém theo hướng từ trên xuống 01 nhát trúng vào đỉnh đầu phía sau bên phải của anh T, anh T ngã sấp xuống mặt đường, T cầm dao dí vào vị trí gần cổ anh T và quát: **“Đi vào trong nhà nói chuyện”**. Lợi dụng lúc T không để ý, anh T vùng dậy bỏ chạy, sau đó T mang dao vào nhà cất. Anh B, Anh D, anh H đưa anh T đến Bệnh viện Đa khoa TW Thái Nguyên cấp cứu và bỏ lại tại hiện trường chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH, BKS: 20B1 – 955.22 trước đó anh T định điều khiển bỏ chạy (chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh H, Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu).

Anh T điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên đến ngày 23/5/2018 được ra viện với kết quả điều trị: Đờ (thời gian điều trị là 7 ngày). Tại Bệnh án ngoại khoa số 1034 ngày 23/5/2018 và Giấy chứng nhận thương tích ngày 18/5/2018 của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên thể hiện: Anh T bị 01 vết thương vùng g đỉnh chẩm, dài khoảng 10 cm, bờ sắc gọn, chảy máu nhiều, sâu sát xương; 01 vết thương vùng khuỷu tay trái, kích thước khoảng 01 cm (BL 48 – 62).

Tại Kết luận giám định pháp y số 152/TgT ngày 18/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với anh T là: 4% (BL 35).

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên;

Tại bản Cáo trạng số 362/CT-VKSNDTPTN ngày 24 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên đã truy tố Bé Doanh Duy T về tội: **“Cố ý gây thương tích”**, theo quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại là anh Phạm Công T cũng thừa nhận thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra đối với anh; Hậu quả anh bị thương tích phải điều trị tại bệnh viện và nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên. Tại Cơ quan điều tra anh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh 01 khoản tiền là 50.000.000đ; Tại phiên tòa anh T yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa đã giữ

nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bé Doanh Duy T phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**;

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xác định bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và căn cứ vào nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo **18- 24** tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bị cáo đã sử dụng làm công cụ phạm tội nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại theo quy định;

Án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận mà hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với Bản luận tội của Kiểm sát viên và chấp nhận bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh T theo quy định của pháp luật; Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, Người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố nêu trên.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời nhận tội tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác. Chứng minh đầy đủ, toàn diện các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi nêu trên của Bé Doanh Duy T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp gây tổn hại sức khỏe người khác, gây ảnh xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi nhằm gây thương tích cho bị hại

nên phạm tội với lỗi cố ý . Công cụ bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là 01 con dao dài 114 cm (lưỡi dao bằng kim loại dài 74 cm; chuôi dao bằng gỗ dài 40 cm; tối màu; mũi dao nhọn; có 01 lưỡi sắc; bản rộng 4,5 cm) là hung khí nguy hiểm, đồng thời bị cáo thực hiện hành vi dùng hung khí gây thương tích cho người khác để uy hiếp tinh thần những người đến đòi nợ bị cáo, do đó hành vi của bị cáo được xác định là phạm tội có tính chất côn đồ. Đây là những tình tiết định tội theo quy định tại điểm a và điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ 4% nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "**Cố ý gây thương tích**" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, với tình tiết định khung tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều này. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*".

a) *Dùng hung khí nguy hiểm ...*";

i) *Có tính chất côn đồ*;"

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo bị xét xử theo các quy định nêu trên.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 lần bị kết án và được học tập, cải tạo trong môi trường nghiêm ngặt, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, vẫn tiếp tục có hành vi coi thường kỷ cương, pháp luật xâm phạm sức khỏe người khác như nêu trên.

Xét thấy mức hình phạt vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo nêu trên là có căn cứ. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho gia đình, xã hội và cũng để phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HON DA SH, BKS: 20B1 – 955.22 thuộc quyền sở hữu của anh H, do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H là có căn cứ.

- 01 con dao dài 114 cm (lưỡi dao bằng kim loại dài 74 cm; chuôi dao bằng gỗ dài 40 cm; tối màu; mũi dao nhọn; có 01 lưỡi sắc; bản rộng 4,5cm) là công cụ bị cáo đã sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 589, 590 của Bộ luật dân sự, xét thấy: Hậu quả anh T bị thương tích như nêu trên là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, do đó cần buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh T các khoản sau:

- Bồi dưỡng phục hồi sức khỏe trong 7 ngày điều trị tại Bệnh viện x 250.000đ/ ngày = **1.750.000 đ**;

- Bồi dưỡng phục hồi sức khỏe sau ra viện: 10 ngày x 250.000đ/ ngày = **2.500.000đ**;

- Thu nhập thực tế của anh T bị mất: 17 ngày x 300.000đ/ ngày = **5.100.000đ**

- Thu nhập bị mất của người chăm sóc: 7 ngày x 300.000đ/ ngày = **2.100.000đ**;

- Bù đắp tổn thất tinh thần: 9 tháng lương Cơ sở x 1.390.000đ = **12.510.000đ**;

Tổng cộng là **23.960.000đ** (hai mươi ba triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng);

Bị cáo có nghĩa vụ thực hiện trách nhiệm bồi thường theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội, buộc bị cáo phải nộp **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm và **1.198.000đ** án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước;

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Bé Doanh Duy T** phạm tội "**Cố ý gây thương tích**";

2. Áp dụng Điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt:

Bé Doanh Duy T 24 (hai bốn) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 01/7/2018;

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 114 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 74 cm, chuôi dao bằng gỗ dài 40 cm, tối màu, có mũi nhọn và 01 lưỡi sắc, bản rộng 4,5

cm. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên (chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/8/2018).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584; khoản 1 Điều 586; Điều 589; 590, khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc Bế Doanh Duy T bồi thường cho anh Phạm Công T 01 khoản tiền là **23.960.000đ** (hai mươi ba triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng);

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án:

Thu của bị cáo **200.000đ** (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và **1.198.000đ** (một triệu, một trăm chín mươi tám ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thúy Kiên

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh TN
- VKSND TPTN
- Công an TPTN
- Chi cục THADS TPTN;
- Bị cáo; BH;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Lưu hồ sơ
- Lưu BP HS

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thúy Kiên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thúy Kiên

ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc;
- Chi c